

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-PT

Ngày: 19/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Hằng.

*Các Thẩm phán:* Ông Lò Văn Lịch.

Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Ngô Đức Công, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Lường Văn K do có kháng cáo của bị cáo Lường Văn K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 14/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lường Văn K** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1990 tại huyện D, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện D, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lường Văn D, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Lường Thị C, sinh năm 1970; Có vợ là Quàng Thị L, sinh năm 1993; bị cáo có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 12/2016/HSST đã được xóa án tích. Bị tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến 01/01/2020; tạm giam từ ngày 01/01/2020 đến nay. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Lò Văn T không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 ngày 23/12/2019, Lò Văn T điều khiển xe máy biển kiểm soát 27F9-7564 hướng đi bản A, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mang theo 300.000 đồng mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. T điều khiển xe máy được khoảng 20m thì gặp Lường Văn K, Lò Văn T đã rủ Lường Văn K cùng đi tìm mua ma túy để sử dụng. K cũng là người nghiện ma túy, nghe vậy K đồng ý. T giao xe cho K điều khiển chở T, đến khu vực bản A thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, hai người dừng xe lại và T hỏi chuyện cần mua heroin và đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng, người đàn ông đó đi đâu khoảng 05 phút sau quay lại và đưa cho T 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa 01 cục Heroin, T cầm ma túy ngồi lên xe K điều khiển xe máy quay về. Đi được khoảng 01km thì gặp tổ công tác Công an xã H đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe, Lò Văn K không chấp hành mà tăng tốc độ xe máy để tẩu thoát nhưng do đường xấu nên K mất kiểm soát nên bị ngã xe đồng thời T ném bỏ gói nylon chứa ma túy khỏi tay xuống đất. Tổ công tác đã kịp thời khống chế, bắt và lập biên bản, thu giữ gói nylon bên trong chứa 01 cục chất bột màu trắng, 01 điện thoại, chiếc xe máy và dẫn giải hai bị cáo về cơ quan điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn T và Lường Văn K xác định gói chất bột trắng có khối lượng là 1,81 gam trích 0,19 gam gửi đi giám định còn lại 1,62 gam.

Tại bản kết luận định số 37/GĐ-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T và Lường Văn K gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, được quy định trong Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên quyết định áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/12/2019).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lò Văn T; xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2020, bị cáo Lương Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lương Văn K giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xác nhận nội dung như bản án sơ thẩm nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên có quan điểm: Về hình thức, đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong hạn luật định, được coi là hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn K.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Lò Văn T, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ ngày 23/12/2019, tại khu vực bản A, xã H, huyện Đ Lò Văn T và Lương Văn K có hành vi tàng trữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong có một cục Heroine khối lượng 1,81gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Lương Văn K đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Văn K đề ngày 03/4/2020 là trong hạn luật định theo Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự được coi là hợp lệ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo Lương Văn K là người có nhân thân xấu (Ngày 27/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 12/2016/HSST, đã được xóa án tích).

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nên kháng cáo không có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã tiến hành các trình tự thủ tục đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lường Văn K.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lường Văn K. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/12/2019).

**2.** Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lường Văn K.

**3.** Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/5/2020).

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Phòng Hành chính - Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Bùi Thị Thu Hằng**

